TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 249/2024/HS-ST
Ngày 20 - 08 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Hoan
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Ngô Văn Lưu;
Cáp Văn Dũng;

- Thư ký phiên tòa: *Ông Nguyễn Hữu Thao, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: *Bà Vũ Thị Chiêm - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 20/08/2024 tại trụ sở, Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai án hình sự thụ lý số: 254/2024/TLST-HS, ngày 18/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 238/2024/QĐXXST-HS ngày 06/8/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L, sinh năm 1976; HKTT: Khu phố T, phường C, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Trần Văn Lãnh, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tháu, sinh năm 1953;

Chồng: Chưa có

Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2004;

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Tại Bản án số 05/2014/HSST ngày 29/01/2014 của Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Bị can đã chấp hành xong án phí HSST ngày 11/12/2014.

- Tại Bản án số 07/2016/HSST ngày 17/02/2016 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, xử phạt 07 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, tổng hợp hình phạt với Bản án số 05/2014/HSST, buộc L phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 16 tháng tù. Bị can chấp hành xong án phạt tù ngày 09/02/2018, được miễn án phí HSST.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990, HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt);
- Chị Đoàn Thị D, sinh năm 1989, Địa chỉ: Xóm 3, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Vũ Minh N, sinh năm 1967; Địa chỉ: Khu phố T, phường C, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).
- Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1964; Địa chỉ: Khu phố T, phường C, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/5/2024, chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990, HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Bắc Ninh có đơn trình báo về việc bị trộm cắp 01 ví da màu đen, bên trong có số tiền 13.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A70 màu xanh đen, lắp sim số 0866.499.390. Cùng ngày, chị Đoàn Thị D, sinh năm 1986, HKTT: Xóm 3, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang cũng có đơn trình báo về việc bị trộm cắp 01 ba lô bằng vải dù màu đen, bên trong có số tiền 4.000.000 đồng, 01 chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu Samsung A12 màu đen lắp sim số 0988.068.904 và 01 chiếc điện thoại di động Redmi 8 màu đen không lắp sim.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh đã tiến hành xác minh, triệu tập Nguyễn Thị L, sinh năm 1976, HKTT: Khu phố T, phường C, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh đến làm việc. Ngày 08/5/2024, Nguyễn Thị L đến Cơ quan Công an phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh đầu thú về hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp: Số tiền 9.950.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 8 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A70 màu xanh đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu vàng trắng, BKS 99AE- 018.38, Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 99AE- 018.38 mang tên Nguyễn Văn P, sinh năm 1964, HKTT: khu

T, phường C, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; 01 áo chống nắng có kẻ ô vuông màu đen trắng; 01 đôi dép sục bằng nhựa màu tím; 01 mũ bảo hiểm màu xanh nước biển là trang phục L mặc khi trộm cắp tài sản.

Căn cứ lời khai của bị can và chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh thu thập có trong hồ sơ, xác định:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 05/5/2024, Nguyễn Thị L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu vàng trắng, BKS: 99AE- 018.38 từ phòng trọ ở xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đến chợ Yên Mẫn thuộc khu Yên Mẫn, phường Kinh Bắc, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh với mục đích xem ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến đoạn cổng chùa Yên Mẫn, L phát hiện chị Đoàn Thị D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS 99G1-274.85 đỗ lại trước cửa hàng quần áo để xem quần áo, trên xe có treo 01 ba lô nhỏ bằng vải dù màu đen. Thấy vậy, L đi xe lại gần và đỗ cạnh chiếc xe của chị D. Quan sát xung quanh không có ai để ý, trông coi nên L đã dùng tay lấy chiếc ba lô treo trên xe của chị D treo lên xe của L rồi điều khiển xe mô tô đi theo hướng khu Thụ Ninh, phường Vạn An. Khi đến đoạn đường gần bến xe Bắc Ninh, L đỗ xe ở rìa đường, mở chiếc ba lô vừa trộm cắp được thì phát hiện bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen lắp sim số 0988.068.904, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 8 màu đen (không lắp sim) và số tiền 4.000.000 đồng. L tháo sim điện thoại, vứt cùng chiếc ba lô ở ven đường, còn số tiền 4.000.000 đồng và 02 chiếc điện thoại L mang về cất giấu tại phòng trọ.

Đến khoảng 07 giờ 50 phút, ngày 06/5/2024, L tiếp tục điều khiển chiếc xe trên đến chợ Yên Mẫn thuộc khu Yên Mẫn, phường Kinh Bắc, TP.Bắc Ninh mục đích xem ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến gần cổng nhà văn hóa Yên Mẫn thì L phát hiện chị Nguyễn Thị T đi xe máy điện màu đỏ BKS MĐ7-066.89, có để 01 chiếc ví da màu đen ở hốc phía trước của xe. Thấy vậy, L đi theo chị T đến đoạn gần cổng Nhà văn hoá khu Yên Mẫn thì thấy chị T đỗ xe ở đường ngồi xuống để mua trứng. L đi lên phía trước rồi quay xe lại dựng xe ở gần chiếc xe của chị T và đi xung quanh để quan sát. Khi thấy không có ai để ý, L dắt xe lùi lại sát chiếc xe máy điện rồi lấy chiếc ví ở trên hốc phía trước xe của chị T và điều khiển xe bỏ đi theo hướng Trạm y tế phường Kinh Bắc. Khi đi đến một đoạn đường vắng (L không nhớ vị trí cụ thể), L đỗ xe ở rìa đường và lấy chiếc ví vừa trộm cắp được ra để kiểm tra thì phát hiện bên trong chiếc ví có số tiền 13.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A70 màu xanh đen có lắp sim số 0866.499.390. L tháo sim điện thoại, vứt cùng chiếc ví ở ven đường, còn số tiền 13.000.000 đồng và 01 điện thoại di động L mang về cất giấu tại phòng trọ. Số tiền 17.000.000 trộm cắp được L đã chi tiêu hết 7.050.000 đồng, còn 9.950.000 đồng.

Trên cơ sở yêu cầu định giá tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, tại Bản Kết luận định giá số 138/KL-HĐĐGTS ngày 10/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản - UBND thành phố Bắc Ninh kết luận:

"- 01 chiếc điện thoại di động Redmi 8 màu đen, đã qua sử dụng, có giá trị là 1.400.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A12 màu đen, đã qua sử dụng, có giá trị là 1.700.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A70 màu xanh đen, đã qua sử dụng, có giá trị là 2.200.000 đồng.

- 01 chiếc ví da, màu đen, kích thước 20x10, đã qua sử dụng. Chưa thu được tang vật, Hội đồng không có cơ sở định giá được giá trị.

- 01 chiếc ba lô nhỏ bằng vải, màu đen, đã qua sử dụng. Chưa thu được tang vật, Hội đồng không có cơ sở định giá được giá trị.

Tổng giá trị tài sản là 5.300.000 đồng".

Với các tình tiết nêu trên tại Bản Cáo trạng số 185/CT - VKSTPBN ngày 18/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thị L ra trước Tòa án nhân dân thành phố Bắc ninh để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Vũ Minh N trình bày:

Ông và bị cáo L là chỗ quen biết, sau khi phạm tội, bị L cáo đã thông qua Cơ quan Cảnh sát điều tra tác động tới ông, để ông bỏ ra số tiền 3.050.000 đồng để bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị T và số tền 4.000.000 đồng bồi thường cho bị hại Đoàn Thị D; Ông không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho ông số tiền này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên bản cáo trạng số số 185/CT - VKSTPBN ngày 18/7/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh và sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cũng như nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thị L phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo: Nguyễn Thị L từ 22 đến 26 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

- Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Thị T gồm có: Số tiền 13.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A70 màu xanh đen,

lắp sim 0866.499.390 và 01 chiếc ví giả da màu đen;Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã thu hồi số tiền 9.950.000 đồng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A70 màu xanh đen trả lại cho chị T; Anh Vũ Minh N đã bồi thường cho chị T thay cho bị cáo số tiền 3.050.000 đồng; Chiếc ví giả da và chiếc sim điện thoại không thu hồi được, nhưng chị T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên vấn đề trách nhiệm bồi thường của bị cáo đối với chị T không đặt ra xem xét giải quyết và cần ghi nhận sự tự nguyện này của chị T.

- Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của chị Đoàn Thị D gồm: 01 ba lô bằng vải dù màu đen, bên trong có số tiền 4.000.000 đồng, 01 chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu Samsung A12 màu đen lắp sim số 0988.068.904 và 01 chiếc điện thoại di động Redmi 8 màu đen không lắp sim; Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã thu hồi 02 chiếc điện thoại di động trả cho chị D; Anh Vũ Minh N đã bồi thường cho chị D thay cho bị cáo số tiền 4.000.000 đồng; Chiếc ba lô không thu hồi được nhưng chị D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên vấn đề trách nhiệm bồi thường của bị cáo đối với chị D không đặt ra xem xét giải quyết và cần ghi nhận sự tự nguyện này của chị D.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Minh N là người đã tự nguyện bỏ ra số tiền 7.050.000 đồng để bồi thường cho chị T và chị D, ông Nguyệt không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho ông Nguyệt số tiền này, nên vấn đề trách nhiệm dân sự giữa bị cáo với ông Nguyệt không đặt ra xem xét giải quyết.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu vàng trắng, BKS: 99AE- 018.38, và giấy đăng ký xe; Chiếc xe này là của ông Nguyễn Văn P; Ông Phương cho bị cáo L mượn chiếc xe trên để đi làm, ông Phương không biết việc L sử dụng chiếc xe trên để đi trộm cắp tài sản. Ngày 24/5/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại chiếc xe trên cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho ông Phương là phù hợp với quy định pháp luật.

Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh còn thu giữ 02 đĩa DVD lưu giữ tệp video ghi lại hình ảnh L trộm cắp tài sản của chị T; 01 áo chống nắng có kẻ ô vuông màu đen trắng; 01 đôi dép sục bằng nhựa màu tím; 01 mũ bảo hiểm màu xanh nước biển. Xét thấy 02 đĩa DVD là chứng cứ buộc tội đối với bị cáo cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Đối với 01 áo chống nắng có kẻ ô vuông màu đen trắng; 01 đôi dép sục bằng nhựa màu tím; 01 mũ bảo hiểm màu xanh nước biển là đồ dùng bị cáo đã sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định của Tòa án như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp thời gian, không gian và địa điểm mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cùng vật chứng thu giữ được; Căn cứ lời khai nhận của bị cáo, vật chứng thu hồi được và căn cứ kết định giá đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 05/5/2024, tại chợ Yên Mẫn thuộc khu Yên Mẫn, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, **Nguyễn Thị L** đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen trị giá 1.700.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 8 màu đen trị giá 1.400.000 đồng và số tiền 4.000.000 đồng của chị Đoàn Thị D. Đến khoảng 7 giờ 50 phút ngày 06/5/2024, tại cổng nhà văn hóa khu Yên Mẫn thuộc khu Yên Mẫn, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, L tiếp tục có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Glaxy A70 màu xanh đen trị giá 2.200.000 đồng và số tiền 13.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị T. Tổng giá trị tài sản L trộm cắp là 22.300.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị L đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tác hại và sự nguy hiểm về hành vi của bản thân, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm mà mình đã thực hiện; Cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và để phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của các bị cáo thấy: Bị cáo Nguyễn Thị L là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mỗi lần đều trên 2.000.000 đồng, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Sau khi phạm tội, bị cáo đã đến đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh và giao nộp lại số tiền 9.950.000 đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt của chị T; Bị cáo đã tác động tới ông Vũ Minh N để ông Nguyệt tự nguyện bồi thường cho bị hại; Người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hồi cải; Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

- Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Thị T gồm có: Số tiền 13.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A70 màu xanh đen, lắp sim 0866.499.390 và 01 chiếc ví giả da màu đen**;**Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã thu hồi số tiền 9.950.000 đồng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A70 màu xanh đen trả lại cho chị T; Anh Vũ Minh N đã bồi thường cho chị T thay cho bị cáo số tiền 3.050.000 đồng; Chiếc ví giả da và chiếc sim điện thoại không thu hồi được, nhưng chị T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên vấn đề trách nhiệm bồi thường của bị cáo đối với chị T không đặt ra xem xét giải quyết và cần ghi nhận sự tự nguyện này của chị T.

- Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của chị Đoàn Thị D gồm: 01 ba lô bằng vải dù màu đen, bên trong có số tiền 4.000.000 đồng, 01 chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu Samsung A12 màu đen lắp sim số 0988.068.904 và 01 chiếc điện thoại di động Redmi 8 màu đen không lắp sim; Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã thu hồi 02 chiếc điện thoại di động trả cho chị D; Anh Vũ Minh N đã bồi thường cho chị D thay cho bị cáo số tiền 4.000.000 đồng; Chiếc ba lô không thu hồi được nhưng chị D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên vấn đề trách nhiệm bồi thường của bị cáo đối với chị D không đặt ra xem xét giải quyết và cần ghi nhận sự tự nguyện này của chị D.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Minh N là người đã tự nguyện bỏ ra số tiền 7.050.000 đồng để bồi thường cho chị Tahor và chị D, ông Nguyệt không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho ông Nguyệt số tiền này, nên vấn đề trách nhiệm dân sự giữa bị cáo với ông Nguyệt không đặt ra xem xét giải quyết.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu vàng trắng, BKS: 99AE- 018.38, và giấy đăng ký xe; Chiếc xe này là của ông Nguyễn Văn P; Ông

Phương cho bị cáo L mượn chiếc xe trên để đi làm, ông Phương không biết việc L sử dụng chiếc xe trên để đi trộm cắp tài sản. Ngày 24/5/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại chiếc xe trên cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho ông Phương là phù hợp với quy định pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh còn thu giữ 02 đĩa DVD lưu giữ tệp video ghi lại hình ảnh L trộm cắp tài sản của chị T; 01 áo chống nắng có kẻ ô vuông màu đen trắng; 01 đôi dép sục bằng nhựa màu tím; 01 mũ bảo hiểm màu xanh nước biển. Xét thấy 02 đĩa DVD là chứng cứ buộc tội đối với bị cáo cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Đối với 01 áo chống nắng có kẻ ô vuông màu đen trắng; 01 đôi dép sục bằng nhựa màu tím; 01 mũ bảo hiểm màu xanh nước biển xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với động cơ trục lợi; nhưng bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát về tội danh là có căn cứ,cần được chấp nhận; Về mức hình phạt là chưa phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về thu nộp án phí, lệ phí.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị L 20 (Hai mươi) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo Nguyễn Thị L 45 ngày tính từ ngày tuyên án 20/8/2024 để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: ÁP dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo chống nắng có kẻ ô vuông màu đen trắng, 01 đôi dép sục bằng nhựa màu tím; 01 mũ bảo hiểm màu xanh nước biển.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/7/2024).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Văn Hoan

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thành phố Bắc Ninh.
- Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.
- Công an TP Bắc Ninh.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.